

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 5 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

+ *Nguyên đơn*: Bà Bùi Thị D, sinh năm 1962. Địa chỉ: Xóm V, xã Y, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

+ *Bị đơn*: Bà Bùi Thị C, sinh năm 1960. Địa chỉ: Xóm V, xã Y, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Quách Văn H, sinh năm 1957. Địa chỉ: Xóm V, xã Y, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Ông Bùi Văn C1, sinh năm 1959. Địa chỉ: Xóm V, xã Y, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

*Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của ông Bùi Văn C1*: Bà Bùi Thị C, sinh năm 1960. Địa chỉ: Xóm V, xã Y, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Bà Bùi Thị C, ông Bùi Văn C1 đồng ý trả lại cho bà Bùi Thị D, ông Quách Văn H diện tích đất theo sơ đồ đo đạc là 1.685m<sup>2</sup> trong diện tích 10.051m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 1700, tờ bản đồ số 1 tại xóm V, xã Y, huyện L, tỉnh Hòa Bình theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tên ông Quách Văn H và bà Bùi Thị D. Phần đất giao trả có tứ cận: Phía Bắc và Tây B giáp đất nhà bà Bùi Thị C; Phía Nam và Tây Nam giáp đất thị trấn V; Phía Đông giáp phần đất còn lại của gia đình bà Bùi Thị D, ông Quách Văn H thuộc thửa số 1700. Có các toạ

độ: Mốc 1 (X: 2264860.xx, Y: 442456.xx); Mốc 2 (X: 2264872.xx, Y: 442476.xx); Mốc 3 (X: 2264882.xx, Y: 442525.xx); Mốc 4 (X: 2264839.xx, Y: 442530.xx); Mốc 5 (X: 2264841.xx, Y: 442525.xx). (Có sơ đồ trích đo kèm theo).

2.2. Đối với giá trị cây keo gia đình bà Bùi Thị C đã chặt trên diện tích đất giao trả thì hiện nay bà gia đình bà Bùi Thị C đã trồng lại cây mới. Bà Bùi Thị D, ông Quách Văn H được quyền sở hữu số cây gia đình bà Bùi Thị C đã trồng và không yêu cầu bà Bùi Thị C bồi thường giá trị cây gia đình bà Bùi Thị C đã chặt.

### 2.3. Án phí, chi phí tố tụng:

2.3.1. Án phí: Do Toà án chỉ xác định đất thuộc quyền sử dụng của ai, không tính giá trị đất nên án phí được tính theo mức án phí không có giá ngạch. Mức án phí là 150.000đ và bà Bùi Thị D nhận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0002249 ngày 02/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình; bà Bùi Thị D còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

2.3.2. Chi phí tố tụng: Chi phí tố tụng gồm chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ hết 5.000.000đ. Bà Bùi Thị D nhận chịu khoản tiền này và đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Viện KSND huyện Lạc Sơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

#### **THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Phạm Cao Sơn**